

Số: 431/2021/QĐST-HNGĐ *Thành phố Thủ Đức, ngày 16 tháng 03 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 99/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Bạch T, sinh năm: 1990

Địa chỉ: x đường Q, phường W, Quận E, Thành phố R.

Bị đơn: Ông Trần Q, sinh năm: 1974

Địa chỉ: y đường A, phường A, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 03 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 03 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Bạch T và ông Trần Q.

Giấy chứng nhận kết hôn số 54 quyển số 01/2010 quyển số 01 ngày 28/05/2010 do Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Trần Bạch T và ông Trần Q không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Trần Bạch T và ông Trần Q có 1 con chung là Trần Thái Q1, sinh ngày 22/9/2014. Ông Q trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần Thái Q1, bà T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của người con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức

cấp dưỡng nuôi con, hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà T và ông Q trình bày không có.

Nợ chung: Bà T và ông Q trình bày không có.

- Án phí hôn nhân và gia đình: 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) x 50% = 150.000 đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), mỗi bên nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm ngàn đồng), bà Trần Bạch T tự nguyện nộp thay cho ông Trần Q và được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà Trần Bạch T đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2019/0047454 ngày 03/02/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T và ông Q đã nộp đủ án phí.

Hoàn lại cho bà Trần Bạch T số tiền tạm ứng án phí chênh lệch còn lại 150.000 đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) mà bà Trần Bạch T đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/2019/0047454 ngày 03/02/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- UBND P. 4, Q.3;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Thu Hiền

